

Số: 89/NQ-HĐND

Phong Thổ, ngày 18 tháng 10 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 09/8/2022
của Hội đồng nhân dân huyện Phong Thổ**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ
KHOÁ XXI - KỲ HỌP THỨ CHÍN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ
Xây dựng về hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy
hoạch đô thị;*

*Căn cứ Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của
Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân
bổ vốn ngân sách trung ương và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực
hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-
2025 trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân huyện Phong Thổ về việc phân bổ dự toán ngân sách trung ương
năm 2022 thực hiện 03 Chương trình Mục tiêu quốc gia;*

*Xét Tờ trình số 277/TTr-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân huyện về việc Ban hành Nghị quyết điều chỉnh Nghị quyết 85/NQ-
HĐND ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Phong Thổ;
Báo cáo thẩm tra số 734/BC-HĐND ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Ban Kinh tế
- Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và các ý của đại biểu Hội đồng nhân dân
huyện tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Phong Thổ, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh nội dung phân bổ kế hoạch vốn nguồn vốn sự nghiệp năm 2022 thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (Phụ lục II - Nghị quyết số 85/NQ-HĐND).

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)



2. Các nội dung khác giữ nguyên theo nội dung đã phân bổ tại Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Phong Thổ về việc phân bổ dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình Mục tiêu quốc gia.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức, triển khai thực hiện đảm bảo các quy định hiện hành.

2. Giao Thường trực HĐND, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện khóa XXI, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 18 tháng 10 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND, UBND tỉnh
- Sở KH&ĐT
- Sở Tài chính
- TT. Huyện ủy
- TT. HĐND huyện
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBMTTQ VN huyện;
- Các Ban HĐND, Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đoàn thể huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCKH.

} b/c;

CHỦ TỊCH



Sùng A Nữ



ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG PHÂN BỐ KẾ HOẠCH NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP NĂM 2022 THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 85/NQ-HĐND NGÀY 09/8/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THO

Theo Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân huyện)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng kinh phí phân bổ theo Nghị quyết 85/NQ-HĐND của HĐND huyện (tr.đồng)	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kinh phí sau khi điều chỉnh	Nguyên nhân	Ghi chú
	Tổng công	1.570	163,023	-163,023	1.570		
	Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới năm 2021,2022	1.570	163,023	-163,023	1.570		
1	Kinh phí hoạt động quản lý chương trình cấp huyện	150			150		
2	Hỗ trợ phát triển theo chuỗi giá trị, xây dựng và phát triển vùng nhiên liệu tập trung	548		-163,023	384,977		
-	Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện	548		-163,023	384,977	Nguyên nhân giảm để ưu tiên nguồn vốn quy hoạch chung XDNTM xã theo NQ 14/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Lai Châu	
2	Lập quy hoạch chung xây dựng Nông thôn mới cấp xã	872	163,023		1.035		
-	Ủy ban nhân dân xã Huổi Luông	258	45,322		303,322	Nguyên nhân tăng là do bổ sung một số hạng mục kinh phí còn thiếu phát sinh theo Thông tư 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng như: (i) Thẩm định đồ án lập quy hoạch chung xây dựng xã, (ii) Chi phí lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức và đại diện cộng đồng dân cư (iii) Chi phí công bố đồ án quy hoạch chung xây dựng xã (iv) Thuế VAT	
-	Ủy ban nhân dân xã Ma Li Pho	178	49,237		227,237		
-	Ủy ban nhân dân xã Mường So	258	19,227		277,227		
-	Ủy ban nhân dân xã Khổng Lào	178	49,237		227,237		



Handwritten signature